TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** Tỉnh Bến Tre	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **208**/2021/QĐST-HNGĐ	*Ph, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979. Nơi cư trú: số 7/4, ấp TH, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Nguyễn Chí H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: số 7/4, ấp TH, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ với anh Nguyễn Chí H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Đ với anh Nguyễn Chí H thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn hai bên không có yêu cầu giải quyết.

- *Về con chung*: Nguyễn Thị Thúy V, sinh ngày 02/12/2020 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

Chị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 27/11/2007 (theo nguyện vọng con chung) và Nguyễn Thiên K, sinh ngày 03/9/2017. Anh H không cấp dưỡng nuôi con do chị Đkhông có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có

quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: chị Đ, anh H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình*: chị Đ đồng ý nộp toàn bộ số tiền án phí 150.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu số: 0002860 ngày 21 tháng 10 năm 2021. Chi cục Thi hành án dân sự huyện P hoàn trả lại cho chị Đ số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND thị trấn P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Hồ Thị Triết